

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HS-ST  
Ngày: 26-5-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thiệu Văn Kết Em.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Kiều;

Ông Lê Văn Công.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A; Sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm F, xã C, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: khu X, xã C, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Đ, sinh năm: 1975 và bà Trần Thị S, sinh năm: 1975; tiền án, tiền sự: Không có;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/9/2015 Tòa án dân nhân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử 09 (chín) tháng tù giam tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại trại giam Đồng Sơn, chấp hành án xong hình phạt tù ngày 22/4/2016.

Bị bắt, tạm giam ngày 30/10/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

Vũ Văn T; vắng mặt.

Trần Văn H; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp cùng Công an phường Thuận Giao tiến hành tuần tra đi đến trước khu vực vừa phết liệu không tên trên đường D, khu dân cư T, thuộc khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Trần Văn H đang điều khiển xe mô tô hai bánh kiểu dáng DREAM mang biển kiểm soát 37L2 – 7637 chở theo Vũ Văn T và Nguyễn Ngọc A ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Ngọc A có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được quấn băng keo đen, lúc này Nguyễn Ngọc A khai đó là ma túy đá của A cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc A cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc A khai nhận được một người bạn tên S, khoảng 30 tuổi, dáng người ốm, cao khoảng 1m70 cho số ma túy nêu trên vào ngày 27/10/2021, tại khu vực C, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau đó A cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được quấn băng keo đen và 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 37L2 – 7637.

Theo Bản kết luận giám định số 720/MT-PC09 đề ngày 04/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4962 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 136/CT-VKS - TA ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,3967 gam ma túy, loại Methamphetamine – mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 37L2 – 7637 thu giữ trong vụ án do chưa xác minh được nguồn gốc phương tiện nên đề nghị Hội

đồng xét xử tiếp tục giao xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Trần Văn H, Vũ Văn T không biết việc Nguyễn Ngọc A cất giấu số ma túy trên, tuy nhiên qua kết quả xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy tại Trung tâm y tế thành phố Thuận An ngày 31/10/2021 cho thấy Trần Văn H, Vũ Văn T đều nghiện ma túy. Ngày 27/8/2021, Công an phường Thuận Giao đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với mức phạt 750.000 đồng đối với Trần Văn H, Vũ Văn T là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã cho Nguyễn Ngọc A ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện chưa rõ nhân thân, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/10/2021 tại khu vực vỉa hè lề đường không tên trên đường D, khu dân cư T, thuộc khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Ngọc A đang tàng trữ 0,4962 gam, loại Methamphetamine trong bên trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo thì bị phát hiện bắt giữ.

Theo Bản kết luận giám định xác định 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong vụ án là ma túy có trọng lượng 0,4962 gam. Bị cáo khai nhận cất giấu số lượng ma túy nêu trên nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc A đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng

truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A với tội danh, điều, khoản và điểm trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm; bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử lý về các hành trộm cắp tài sản nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh là phù hợp. Tuy nhiên về mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là hơi nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử điều chỉnh cho phù hợp.

[5] Đối với Trần Văn H, Vũ Văn T không biết việc bị cáo Nguyễn Ngọc A có cất giấu ma túy nên không có cơ sở xem xét xử lý hình sự. Qua kiểm tra, Trần Văn H, Vũ Văn T có sử dụng ma túy nên Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với đối tượng cho bị cáo ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa chất ma túy 0,3967 gam ma túy, loại Methamphetamine – mẫu vật hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 37L2 – 7637 thu giữ trong vụ án, Trần Văn H khai nhận đã mua xe mô tô trên của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng, nhưng không làm giấy tờ mua bán xe và cũng không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc sở hữu.

Tiến hành xác minh chủ phương tiện xe mô tô mang biển kiểm soát 37L2 – 7637, có số khung: DCG033PD-001517, số máy: 150FMG-30001517 do ông Vũ Văn S, sinh năm: 1981, HKTT: Xóm B, xã M, huyện Đ, tỉnh Nghệ An đứng tên giấy phép đăng ký xe. Cơ quan điều tra tiếp tục trưng cầu giám định xe mô tô đã thu giữ cho thấy có số khung và số máy khác với số khung, số máy theo kết quả đăng ký của chủ sở hữu (Số khung: LLCXCGLN7Y1004129, số máy: LCE100-C\*00505528\*, nhãn hiệu không rõ, số loại không rõ, dung tích xy lanh 107cm<sup>3</sup>). Truy nguyên số khung, số máy của xe mô tô trên nhưng không tìm thấy trong cơ sở dữ liệu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ giải quyết nên Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục giao xe mô tô biển số 37L2 – 7637 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, ghi số vụ 720/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Ngọc A bên trong chứa chất ma túy 0,3967 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ Giao 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu không rõ, số loại không rõ, dung tích xy lanh 107cm<sup>3</sup>, biển số 37L2 – 7637, số khung: LLCXCGLN7Y1004129, số máy: LCE100-C\*00505528\* cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh điều tra và xử lý theo quy định pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/4/2022 giữa Công an thành phố Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thiệu Văn Kết Em**